TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/DS-ST
Ngày: 25-01-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình

2. Bà Phan Thị Thúy Ngọc

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải Sâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Lê Trương Hà Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 377/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-DS ngày 04/01/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Địa chỉ: phường N, quận D, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh S; địa chỉ liên hệ: Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 811/2020/UQ- ngày 17/6/2020 *(Ông S có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)*

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị L, sinh năm 1965; địa chỉ: Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh *(Bà L vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 27/3/2014 bà Trần Thị L có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (sau đây gọi là Ngân hàng) Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế, bản Điều kiện, điều khoản kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P Bank Visa.

Căn cứ vào thu nhập của bà L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, thời gian vay là 24 tháng, lãi suất theo quy định của Ngân hàng.

Kể từ ngày 26/12/2014 bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán hạn mức thẻ tín dụng cho ngân hàng. Tính đến ngày 05/11/2020, tổng số tiền bà L còn nợ Ngân hàng là 13.239.099 đồng, trong đó dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 đồng, tiền lãi là 3.804.623 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ điện thoại, gửi thông báo yêu cầu bà L trả nợ nhưng bà L vẫn không thực hiện. Do bà L đã vi phạm các nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại bản Điều kiện, điều khoản kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P Bank Visa nên Ngân hàng yêu cầu bà L phải thanh toán ngay số tiền nêu trên cho Ngân hàng. Căn cứ vào Quyết định số 255-12/QĐ-TGĐ ngày 19/10/2012 của Ngân hàng thì số tiền nợ của bà Trần Thị L không phát sinh thêm bất kỳ khoản tiền lãi nào nữa.

Bị đơn, bà Trần Thị L mặc dù đã được Tòa án triệu tập để tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh S vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Bị đơn, bà Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp, việc cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng cho đương sự đúng theo quy định tại Điều 177 và 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ vào Đơn đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 27/3/2014 thì giữa Ngân hàng và bà Trần Thị L đã xác lập quan hệ tín dụng vay tài sản. Tính đến ngày 05/11/2020, tổng số tiền bà L còn nợ Ngân hàng là 13.239.099 đồng, trong đó: Dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 đồng, tiền lãi và phí phát sinh là 3.804.623 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị L thanh toán cho Ngân hàng P Bank số tiền 13.239.099 đồng, trong đó: Dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 đồng, tiền lãi và phí phát sinh là 3.804.623 đồng, thời hạn thanh toán: sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp bà Trần Thị L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thụ lý và giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận yêu cầu của phía Ngân hàng

Bởi các lẽ trên, căn cứ Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn – bà Trần Thị L. Theo kết quả xác minh của Công an Phường H, quận T thì bà L có hộ khẩu thường trú tại Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện tại không cư trú tại địa phương, không rõ địa chỉ nơi đến. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Nguyên đơn do ông Nguyễn Thanh S là người đại diện hợp pháp có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn. Bị đơn là bà Trần Thị L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung: Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP P, buộc bà Trần Thị L thanh toán số tiền nợ tổng cộng: 13.239.099 đồng, trong đó dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 đồng, tiền lãi là 3.804.623 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế, bản Điều kiện, điều khoản kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P Bank Visa do bà Trần Thị L ký với Ngân hàng TMCP P ngày 27/3/2014, xác nhận của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định Ngân hàng TMCP P có cấp thẻ tín dụng cho bà Trần Thị L với hạn mức 10.000.000 đồng. Bà L đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 16.895.299 đồng, đã thanh toán 3.656.200 đồng. Kể từ ngày 26/12/2014 bà L đã vi phạm nghĩa vụ, không thanh toán đầy đủ cho ngân hàng mặc dù ngân hàng đã nhiều lần liên hệ điện thoại, xuống tận nơi cư trú nhưng không gặp được bà L. Tổng số tiền bà L còn nợ Ngân hàng là 13.239.099 đồng. Do vậy, ngân hàng yêu cầu bà L phải thanh toán ngay một lần số tiền còn nợ tổng cộng 13.239.099 đồng, trong đó dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 đồng, tiền lãi là 3.804.623 đồng và không yêu cầu lãi phát sinh là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 662.000 đồng do bị đơn là bà Trần Thị L phải chịu. Hoàn trả lại cho nguyên đơn - Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 331.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là bà Trần Thị L vắng mặt không có lý do, cũng như không đưa ra bất cứ một phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn, hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, bà L phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 280, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần P:

Buộc bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 13.239.099 (mười ba triệu hai trăm ba mươi chín ngàn không trăm chín mươi chín) đồng, trong đó dư nợ gốc thẻ tín dụng là 9.434.476 (chín triệu bốn trăm ba mươi bốn ngàn bốn trăm bảy mươi sáu) đồng, tiền lãi là 3.804.623 (ba triệu tám trăm lẻ bốn ngàn sáu trăm hai mươi ba) đồng.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 662.000 (sáu trăm sáu mươi hai ngàn) đồng do bà Trần Thị L chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 331.000 (ba trăm ba mươi mốt ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0016677 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, bà Trần Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Lê Diễm Thúy